TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2018/HNGĐ-ST
Ngày:06/02/2018
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Nguyễn Thị Hằng
2/ Ông Lê Minh Trí
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Võ Anh Thảo, thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Hôm nay, ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 304/2017/TLST-HNGĐ ngày 28/11/2017 về việc " Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXX-ST ngày 03 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị Ngọc M, sinh năm 1993. (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp T, xã Th, huyện M, tỉnh S.
- *Bị đơn:* Ông Lý T, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện Mỹ X, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 14 tháng 11 năm 2017, các chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên toà ngày hôm nay nguyên đơn bà Lâm Thị Ngọc M trình bày:

Bà M và ông T cưới nhau năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuận Hưng, huyện Mỹ Tú. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm đến tháng 01/2013 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc với nhau nữa nên bà M và ông T đã sống ly thân từ tháng 10/2013 cho đến nay. Nay bà M thấy rằng cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu được quyền ly hôn với ông Lý T.

Về con chung: Trong thời gian chung sống bà M và ông T có một người con chung tên Lý Minh T, sinh ngày 25/07/2012 hiện đang sống với bà M. Bà M yêu cầu được

quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành, yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Thành đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với bị đơn ông Lý T: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho ông nhưng ông T không có ý kiến gửi cho Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

1/Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị đơn ông Lý T. Xét thấy, ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Lý T.

2/Về nội dung:

2.1/ Về hôn nhân: Bà Lâm Thị Ngọc M và ông Lý T cưới nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuận Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, bà M và ông T hiện nay không còn chung sống với nhau. Nay bà M yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Khi giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mời hòa giải và đã tống đạt hợp lệ cho ông T 02 lần nhưng ông T không đến theo giấy triệu tập của Tòa án. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Lâm Thị Ngọc M giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông Lý T.

Xét thấy, bà Lâm Thị Ngọc M và ông Lý T kết hôn năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuận Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Trong thời gian chung sống giữa bà M và ông T có nhiều mâu thuẫn nên bà M yêu cầu được ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà M và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà M. Bà M được ly hôn với ông T.

2.2/ Về con chung: Trong thời gian chung sống bà M và ông T có một người con chung tên Lý Minh T, sinh ngày 25/07/2012 hiện đang sống với bà M. Bà M yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành. Xét thấy, hiện nay cháu Lý Minh T đang sống với bà M nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Lý Minh T, sinh ngày 25/07/2012 cho bà M tiếp nuôi dưỡng, ông Lý T được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

2.3/ Về cấp dưỡng: Bà Lâm Thị Ngọc M yêu cầu ông Lý T cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét thấy, bà Lâm Ngọc Mai là người trực tiếp nuôi con nên ông Lý T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về mức cấp dưỡng: Ông Lý T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là Lý Minh T, sinh ngày 25/07/2012 với số tiền 650.00 đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực đến khi cháu Lý Minh T tròn 18 tuổi.

2.4/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.5/ Về án phí sơ thẩm: áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/16 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 bà Lâm Thị Ngọc M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định là 300.000 đồng, ông Lý T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dan sự năm 2015; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 2 Điều 81; Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Ngọc M được ly hôn với ông Lý T.

2/ *Về con chung*: Giao cháu Lý Minh T, sinh ngày 25/07/2012 cho bà Lâm Thị Ngọc M tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Lý T được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

3/ Về cấp dưỡng: Ông Lý T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là Lý Minh T, sinh ngày 25/07/2012 với số tiền 650.00 đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực đến khi cháu Lý Minh T tròn 18 tuổi.

4/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lâm Thị Ngọc M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008832 ngày 21/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên bà M đã nộp xong. Ông Lý T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm đối với người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- UBND xã Thuận Hưng, H. Mỹ Tú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thành Hữu

TAND HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi . . . . giờ . . . . phút, ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Nguyễn Thị Hằng
2/ Ông Lê Minh Trí

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 304/2017/TLST-HNGĐ ngày 28/11/2017 về việc " Ly hôn, tranh chấp nuôi con"giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị Ngọc Mai, sinh năm 1993. (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp Tà Ân B, xã Thuận Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.
- *Bị đơn:* Ông Lý Thươl, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Sóc Bưng, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Thống nhất 3/3 ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dan sự năm 2015; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 2 Điều 81; Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Ngọc Mai được ly hôn với ông Lý Thươl.

2/ *Về con chung*: Giao cháu Lý Minh Thành, sinh ngày 25/07/2012 cho bà Lâm Thị Ngọc Mai tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Lý Thươl được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

3/ Về cấp dưỡng: Ông Lý Thươl có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là Lý Minh Thành, sinh ngày 25/07/2012 với số tiền 650.00 đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực đến khi cháu Lý Minh Thành tròn 18 tuổi.

4/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lâm Thị Ngọc Mai phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án

phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008832 ngày 21/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên bà Mai đã nộp xong. Ông Lý Thươl phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

6/ Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm đối với người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

6/ Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nghị án kết thúc vào hồi . . . . . giờ . . . . .phút, ngày 06 tháng 02 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và lý tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Minh Trí **Nguyễn Thị Hằng** **Nguyễn Thành Hữu**

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
UBND xã Hiệp Tùng, H. Năm Căn – T Cà Mau
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Hữu

TAND HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thành Hữu;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Võ Thị Vịnh**
2/ Bà **Nguyễn Thị Hằng.**

Căn cứ vào Điều 235 và Điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự;

Hôm nay ngày 24 tháng 01 năm 2017 tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên. Hội đồng xét xử đã tiến hành nghị án đối với vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Tuyết Anh**, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Phòng 07, khu tập thể Lê Lợi, khóm 3, phường 6, thành phố Sóc Trăng , tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông **Châu Bửu xuân**, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 64 ấp Tâm Thọ, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự tham gia tố tụng tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử thảo luận, nghị án thống nhất 3/3 ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dan sự năm 2015; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27.02.2009 về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Tuyết Anh được ly hôn với ông Châu Bửu Xuân.

- *Về con chung*: Giao cháu Châu Minh Thư, sinh ngày 06/6/2011 cho bà Trần Thị Tuyết Anh tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Châu Bửu Xuân không phải cấp dưỡng nuôi con

Ông Châu Bửu Xuân được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Bà Trần Thị Tuyết Anh phải chịu 200.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng theo biên lai thu số 0002938 ngày 26.9.2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên bà Anh đã nộp xong.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm đối với người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Biên bản nghị án kết thúc cùng ngày, có đọc lại cùng nghe và thống nhất ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ Toạ phiên tòa**

Võ Thị Vịnh **Nguyễn Thị Hằng** **Nguyễn Thành Hữu**

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Hữu

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- UBND xã Thạnh Quới- Mỹ Xuyên.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Hữu